

BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH  
VÀ XÃ HỘI  
CỤC QUẢN LÝ LAO ĐỘNG  
NGOÀI NƯỚC

Số: 2155/2022/NBĐNA-PTL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 06 tháng 06 năm 2022

**PHIẾU TRẢ LỜI**  
**Đăng ký Hợp đồng cung ứng lao động (TTSKN1/2)**

Kính gửi: Công ty Cổ phần Quốc tế Châu Hưng (CHCQT)

Cục Quản lý lao động ngoài nước đồng ý để Công ty Cổ phần Quốc tế Châu Hưng (CHCQT) thực hiện hợp đồng đã đăng ký theo Đăng ký hợp đồng số 35/ĐKHĐ ngày 01-06-2022 với nội dung cơ bản sau đây:

1. Tên doanh nghiệp: **Công ty Cổ phần Quốc tế Châu Hưng (CHCQT)**

Giấy phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài số: 1912; ngày cấp: 23-12-2021;

2. Hợp đồng ký với đối tác: **Oshima Kokusai Koryu Jigyo Kyodo Kumiai**, ngày 08-03-2022;

3. Người sử dụng lao động: Công ty KABUSHIKIGAISHA MARUTA SUISAN;

4. Nước đến làm việc: Nhật Bản;

5. Thời hạn hợp đồng: 3 năm;

6. Mức trợ cấp/lương: 60.000 JPY/tháng (bao gồm chi phí ăn) trong thời gian đào tạo, trong thời gian thực tập lương cơ bản 150.538 JPY/tháng;

7. Vé máy bay: Tổ chức tiếp nhận chi trả vé máy bay 2 chiều;

8. Số lượng: 10 người; trong đó nữ: 10 người;

9. Cơ cấu nghề: Các ngành nghề được tiếp nhận TTSKN số 2-3 theo quy định của Nhật Bản (không bao gồm ngành Hộ lý).

10. Phí dịch vụ: 42.000.000 VNĐ;

11. Các chi phí khác: Quỹ HTVLNN 100.000 VNĐ;

12. Thời gian tuyển chọn: 05 tháng kể từ ngày cấp phiếu trả lời này.

Cục Quản lý lao động ngoài nước thông báo để Công ty CHCQT biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu NBĐNA;

- Chuyên viên thẩm định:

Nguyễn Thị Thanh Tâm.

TL. CỤC TRƯỞNG  
KT. TRƯỞNG PHÒNG NHẬT BẢN, ĐÔNG NAM Á  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



Nguyễn Thị Ánh Hằng

Hà Nội, ngày 21 tháng 06 năm 2022

Số: 3527/2022/NBĐNA-PTL

**PHIẾU TRẢ LỜI**  
**Đăng ký Hợp đồng cung ứng lao động (TTSKN1/2)**

Kính gửi: Công ty Cổ phần Quốc tế Châu Hưng (CHCQT)

Cục Quản lý lao động ngoài nước đồng ý để Công ty Cổ phần Quốc tế Châu Hưng (CHCQT) thực hiện hợp đồng đã đăng ký theo Đăng ký hợp đồng số 55/ĐKHĐ ngày 15-06-2022 với nội dung cơ bản sau đây:

- Tên doanh nghiệp: **Công ty Cổ phần Quốc tế Châu Hưng (CHCQT)**  
Giấy phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài số: 1912; ngày cấp: 23-12-2021
- Hợp đồng ký với đối tác: **Kyodo Kumiai Asian Network**, ngày 09-05-2022;
- Người sử dụng lao động: **KABUSHIKIGAISHA KITASHOKU**
- Nước đến làm việc: **Nhật Bản;**
- Thời hạn hợp đồng: **3 năm;**
- Mức trợ cấp đào tạo: **60.000 JPY/tháng (bao gồm chi phí ăn);**
- Lương cơ bản: **150.390 JPY/tháng;**
- Vé máy bay: **Do Tổ chức quản lý và Cơ quan thực hiện thực tập chi trả vé máy bay hai chiều;**
- Số lượng: **3 người; trong đó nữ: 3 người;**
- Cơ cấu nghề: **Các ngành nghề được tiếp nhận TTSKN số 2-3 theo quy định của Nhật Bản (không bao gồm ngành Hộ lý).**
- Phí dịch vụ: **42.000.000 VNĐ;**
- Các chi phí khác: **Chi phí xin visa thực thu theo hóa đơn của Đại sứ quán, Quỹ hỗ trợ việc làm ngoài nước 100.000 VNĐ;**
- Thời gian tuyển chọn: **03 tháng kể từ ngày cấp Phiếu trả lời này.**

Cục Quản lý lao động ngoài nước thông báo để Công ty CHCQT biết, thực hiện. /

Nơi nhậ

- Như trên;
- Lưu NBĐNA.

TL. CỤC TRƯỞNG  
KT. TRƯỞNG PHÒNG NHẬT BẢN, ĐÔNG NAM Á  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



Nguyễn Thị Ánh Hằng

Hà Nội, ngày 23 tháng 01 năm 2022

Số: 425/2022/NBĐNA-PTL

**PHIẾU TRẢ LỜI**  
**Đăng ký Hợp đồng cung ứng lao động (TTSKN1/2)**

Kính gửi: Công ty Cổ phần Quốc tế Châu Hưng (CHCQT)

Cục Quản lý lao động ngoài nước đồng ý đề Công ty Cổ phần Quốc tế Châu Hưng (CHCQT) thực hiện hợp đồng đã đăng ký theo Đăng ký hợp đồng số 124/DKHD\_XKLD ngày 13-01-2022 với nội dung cơ bản sau đây:

- Tên doanh nghiệp: Công ty Cổ phần Quốc tế Châu Hưng (CHCQT)  
Giấy phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài số: 1912; ngày cấp: 23-12-2021
- Hợp đồng ký với đối tác: Oshima Kokusai Koryu Jigyo Kyodo Kumiai, ngày 01-03-2021
- Người sử dụng lao động: Công ty tiếp nhận thuộc nghiệp đoàn;
- Nước đến làm việc: Nhật Bản;
- Thời hạn hợp đồng: 3 năm;
- Mức trợ cấp/lương: 60.000 JPY/tháng (bao gồm chi phí ăn) trong thời gian đào tạo, lương cơ bản theo Luật lao động của Nhật Bản trong thời gian thực tập;
- Vé máy bay: Tổ chức quản lý và cơ quan thực hiện thực tập đảm nhận trong mọi trường hợp.;
- Số lượng: 30 người; trong đó nữ: 25 người;
- Cơ cấu nghề: Các ngành nghề được tiếp nhận TTSKN số 2-3 theo quy định của Nhật Bản (không bao gồm ngành Hộ lý).
- Phí dịch vụ: 0 VNĐ; Các chi phí khác: Chi phí xin visa thực thu theo hóa đơn của Đại sứ quán, Tiền đào tạo ngoại ngữ: 5.900.000VNĐ; Phí đào tạo bồi dưỡng KTCT: 350.000 VNĐ; Quỹ hỗ trợ việc làm ngoài nước 100.000 VNĐ;  
Cục Quản lý lao động ngoài nước thông báo để Công ty CHCQT biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu NBĐNA.

TL. CỤC TRƯỞNG  
KT. TRƯỞNG PHÒNG NHẬT BẢN, ĐÔNG NAM Á  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

  
Nguyễn Thị Anh Hằng